

Số: 1007/QPAN-KHTC
V/v thu các khoản kinh phí học tập trung

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN
(Qua phòng Đào tạo)

Căn cứ Kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022 số 204/KH-QPAN ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh (Trung tâm) về việc giảng dạy môn học GDQP&AN học tập trung tại Hòa Lạc;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-QPAN ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ;

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-QPAN ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm về việc điều chỉnh mức thu tiền dịch vụ nóng lạnh mùa hè;

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ-QPAN ngày 22 tháng 04 năm 2022 của Trung tâm về việc điều chỉnh mức thu tiền nước đối với người học;

Căn cứ Quyết định số 332/QĐ-QPAN ngày 22 tháng 04 năm 2022 của Trung tâm về việc điều chỉnh mức thu tiền vận chuyển đưa đón sinh viên;

Trung tâm thông báo đến Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN các khoản kinh phí học môn GDQP&AN như sau:

1. Kinh phí sinh viên tự đảm bảo trong thời gian học tập 11 ngày (từ ngày 15/09/2022 đến 25/09/2022)

| STT | Nội dung | ĐVT | SL | Mức thu | Ghi chú |
|-----|--|-----|----|---------|--|
| 1 | Tiền phòng ở | SV | 1 | 40.000 | Theo QCCTNB |
| 2 | Tiền bảo quản quân trang | SV | 1 | 30.000 | Mỗi SV được mượn 2 bộ quần áo + 01 mũ, 01 chăn, 01 màn, 01 chiếu, 01 ghế nhựa. |
| 3 | Tiền đưa, đón sinh viên 02 lượt đi và về | SV | 1 | 140.000 | Đón: Hà Nội - Hòa Lạc Trả: Hòa Lạc – Hà Nội Trung tâm không thực hiện hoàn trả lại kinh phí trong trường hợp sinh viên tự đảm bảo phương tiện khi đi hoặc về |
| 4 | Tiền sử dụng dịch vụ bình nóng lạnh | SV | 1 | 6.000 | Áp dụng theo mức thu mùa hè |

| | | | | | |
|-------------|----------------------|----|---|------------------|---|
| 5 | Tiền ăn cho khóa học | SV | 1 | 810.000 | 1. Đơn vị cung cấp suất ăn trực tiếp thu tiền của người học với mức thu: 78.000 đồng/ngày/sv với cơ cấu bữa ăn: 18.000 đồng/bữa sáng, 30.000 đồng/bữa trưa, bữa tối. 2. Đơn vị cung cấp suất ăn thực hiện tạm thu đầu khóa số tiền 810.000 đồng. Số tiền quyết toán trên cơ sở số bữa ăn thực tế của sinh viên. Số tiền ăn thừa sẽ được hoàn trả trước khi người học lên xe về trường. |
| 6 | Tiền điện | SV | 1 | 37.000 | 1. Trung tâm thực hiện tạm thu số tiền điện 37.000 đồng/sv. 2. Cuối khóa, Trung tâm quyết toán theo số điện thực tế bình quân từng sinh viên sử dụng trên cơ sở mức thu tiền điện, theo quy định của Nhà nước cộng thêm 5% hao tổn. |
| 7 | Tiền nước | SV | 1 | 37.000 | 1. Trung tâm thực hiện tạm thu đầu khóa số tiền nước 37.000 đồng/sv. 2. Cuối khóa, Trung tâm quyết toán theo số nước thực tế bình quân từng sinh viên sử dụng trên cơ sở mức giá 11.400đ/số (đã bao gồm 5% thuế GTGT, 5% phí hao tổn và 10% phí bảo vệ môi trường). |
| Tổng | | | | 1.100.000 | |

Số tiền bằng chữ: Một triệu một trăm nghìn đồng./.

2. Phương thức và thời gian thu tiền: Trung tâm và đơn vị cung cấp suất ăn tổ chức thu tiền theo từng đại đội trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhập học **bằng tiền mặt**.

3. Đền bù cơ sở vật chất: Trong quá sử dụng, nếu sinh viên làm hư hỏng cơ sở vật chất của Trung tâm thì phải có trách nhiệm đền bù theo đơn giá quy định của Trung tâm trước khi kết thúc khóa học.

Trung tâm xin thông báo đề quý Trường và các bạn sinh viên được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Trung tâm (để b/c);
- Phòng ĐT&QLNH (để p/h);
- Lưu VT, KHTC, T03, None E.

TL.GIÁM ĐỐC
TRƯỜNG PHÒNG KH-TC

TRUNG TÂM
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH

Vương Thị Hồng Thanh